

các dân tộc sống ven bờ sông Mekong, trong đó có dân tộc Chăm ở Kampuchea và vùng Châu Đốc. Đại hội này sẽ có nhiều chuyên gia Pháp đến tham dự và sẽ được khai mạc bởi Datuk Abdullah Ahmad Badawi, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai.

Nhân dịp này, Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai (DBP) sẽ ra mắt cuốn sách bằng tiếng Mã mang tựa đề: Sơ Lược Lịch Sử Bán Đảo Đông Dương (Semenanjung Indocina. Satu Pengenalan) do Ts. Po Dharma thực hiện.

**M51. Thư ngỏ của Dato' Seri Dr. Mahathir Mohamad,
Thủ Tướng Mã Lai nhân dịp
đại hội về nền văn minh Mekong**
(«Secercah Harapan Perdana Menteri Malaysia»,
Seminar Tamadun Lembah Mekong, 15-10-1996)

Trong thư ngỏ này, Thủ Tướng Mã Lai nhấn mạnh rằng, sông

Mekong giữ một vai trò kinh tế và văn hóa vô cùng quan trọng trong cuộc sống của nhiều dân tộc định cư trên hai bờ sông này. Đại hội về nền văn minh Mekong do Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai (DBP), đại học INALCO Paris và đại học Sorbonne Pháp tổ chức với sự hợp tác của Sứ Quán Pháp tại Mã Lai sẽ mang lại nhiều tin tức quan



M24. Thư ngỏ của Thủ Tướng Mã Lai

trọng nhằm góp phần phát triển và bảo vệ nền văn minh của các dân tộc sống trên đồng bằng sông Mekong.

**M52. Hình ảnh dân tộc Chăm đăng trong báo chí Mã Lai
nhân dịp đại hội về nền văn minh Mekong**
(Seminar Tamadun Lembah Mekong, 15-10-1996)

Sắc thái đàn bà Chăm trong phong tục cổ truyền ở vùng Phan Rang



M25.

M53. Phát triển ý thức hệ Asean

(Manimaran, «Perkenalkan konsep Asean»,
Utusan Malaysia, 16-10-1996)

Phóng viên tờ báo Utusan Malaysia tường thuật lại bài diễn văn của Datuk Abdullah Badawi, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai nhân lễ khai mạc đại hội về nền văn minh sông Mekong tổ chức vào ngày 15-10-1996 tại Kuala Lumpur bởi Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã

104 Báo chí tiếng Mã Lai

Lai (DBP), đại học Sorbonne Paris với sự hợp tác của Sứ Quán Pháp tại Mã Lai.

Qua bài diễn văn này, Bộ Trưởng cho biết đây là bước đầu của



chương trình nghiên cứu về các dân tộc định cư hai bên bờ sông Mekong, trong đó có dân tộc Chăm. Và ông ta hy vọng rằng, chương trình này cần

M26. Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai (hình thứ tư từ trái sang phải) đang nghe lời tường thuật của Ts. Po Dharma về sách tiếng Chăm.

được phát triển mạnh mẽ trong các đại học Asean.

M54. Tiếng Mã Lai cần được phát triển trên thế giới

(«Tugas mengembang BM meliputi semua negara»,
Utusan Malaysia, 16-10-1996)

Nhân ngày đại hội vền nền văn minh sông Mekong tổ chức vào ngày 15-10-1996 tại Kuala Lumpur, Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai (DBP) cho biết Viện này sẽ cố gắng chinh phục nhiều nước trên thế giới để đưa chương trình giảng dạy tiếng Mã Lai trong đại học.

Cùng nhân dịp này, Ts. Po Dharma cho biết rằng, tiếng Mã Lai không thể phát triển khả quan được trong cộng đồng của các nước lân bang nếu không có sự chú tâm hay yểm trợ của Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai (DBP). Một thí dụ điển hình là cộng đồng người Champa ở Việt Nam trong khu vực Phanrang và Phan Rí, tiếng Mã Lai thường được sử dụng trong lễ Rija bởi ông Maduen (giáo cả chủ

trì lễ Rija). Nhưng ông Maduen Chăm chưa bao giờ gặp mặt người Mã Lai lần nào trong suốt cuộc đời của ông ta.

Cũng theo Ts. Po Dharma, tiếng Mã cũng rất là thông dụng ở khu vực Châu Đốc và Kampuchea. Nhưng người Chăm tự túc học tiếng Mã qua các trường làng, chứ họ chưa bao giờ nhận được một ít viện trợ tài chánh hay khoa học nào từ nước ngoài, nhất là từ Mã Lai.

M55. Tiếng Mã Lai sẽ thành ngôn ngữ thông dụng trong khối Asean

(Jamudin Idris, «Syor Melayu jadi bahasa rasmi Asean», Berita Harian, 16-10-1996)

Nhân ngày đại hội về nền văn minh sông Mekong, ông Aziz Deraman, Tổng Giám Đốc Viện Ngôn Ngữ và Văn học Mã Lai đề nghị rằng trong tương lai, tiếng Mã Lai phải là một ngôn ngữ thông dụng trong khối Asean trong đó có hai dân tộc đã dùng ngôn ngữ cùng nguồn gốc với Mã Lai, đó là dân tộc Phi Luật Tân và Champa.

Cùng nhân dịp này, Datuk Abdullah Badawi, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai tuyên bố chính thức lễ ra mắt cuốn sách Lịch Sử Bán Đảo Đông Dương (Semenanjung Indocina. Satu Pengenalan) do Ts. Po Dharma thực hiện.

Trong cuốn sách này, có một chương mục liên quan đến Champa của Ts. Po Dharma. Mục tiêu bài này nhằm giới thiệu ngắn gọn vương quốc Champa qua 5 đề tài sau đây: Lịch sử, nghệ thuật, tôn giáo, văn chương và ngôn ngữ.

M56. Triển lãm và đại hội khoa học về sông Mekong

(«Pameran dan seminar sungai Mekong di DBP», Utusan Malaysia, 16-10-1996)

Mekong là sông dài nhất ở Á Đông và cũng là một khu vực tập trung nhiều dân tộc khác nhau, trong đó có dân tộc Trung Quốc, Laos, Thai Lan, Kampuchea,



M. 27. Sách cổ Chăm được trưng bày trong ngày triển lãm



Champa, Mã Lai và Việt.

Ở Kampuchea, người Chăm là dân tộc tập trung đông đảo nhất ở hai bên bờ sông Mekong chạy dài từ Kompong Cham đến Châu Đốc. Và dân tộc này giữ một vai trò khá quan trọng trong sự tiến trình nền văn minh Mekong. Chính vì thế Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai đã quyết định tổ chức một cuộc triển lãm

M 28. Aziz Deraman, Tổng Giám Đốc Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai và cũng là sáng lập viên chương trình nghiên cứu Champa tại Mã Lai.

về Champa nhân dịp đại hội về nền văn minh sông Mekong vào ngày 15-10-1996 tại Kuala Lumpur.

M57. Kinh tế Mã Lai được thế giới biết đến

(Amnri Zainuddin, «Ekonomi punca dunia kenali Malaysia»,
Watan, 16-10-1996)

Amnri Zainuddin, phóng viên của báo Watan tường thuật lại kết quả của đại hội về nền văn minh sông Mekong tổ chức vào ngày 15-10-1996 tại Kuala Lumpur.

Nhân dịp đại hội này, có rất nhiều người Champa sinh sống ở Mã



M29. Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai đương tiếp kiến

Lai được mời đến tham dự. Đây là lần đầu tiên người Chăm được tiếp kiến với ông Datuk Abdullah Badawi, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã Lai.

M58. Biết tiếng Mã Lai là một vinh dự lớn ở Đông Dương

(Jamudin Idris, «Berbahasa Melayu dihormati di Indochina», Bertia Harian, 24-10-1996)

Đây là bài phỏng vấn Ts. Po Dharma do Jamudin Idris, phóng viên của tờ báo Berita Harian thực hiện.

Theo Ts. Po Dharma, chuyên gia khoa học của Viện Viễn Đông Pháp tại Mã Lai, Champa là một vương quốc nói một thứ tiếng cùng chung ngôn ngữ với Mã Lai và ngôn ngữ này xuất hiện đầu tiên trong lịch sử vào thế kỷ thứ 4 trên bia đá Đồng Yên Châu (Mỹ Sơn) so với tiếng Mã vào thế kỷ thứ 7. Nhưng sau thế kỷ thứ 4, không có tư liệu nào nói đến sự liên hệ giữa Mã Lai và Champa nữa.

Kể từ thế kỷ thứ 8, sự gắn bó giữa Champa và Mã Lai có một lịch sử rõ ràng hơn. Nhiều tư liệu bia đá Champa và Mã Lai đã chứng minh rằng vương quốc Champa có một nền bang giao chính trị chặt chẽ với các nước Mã Lai, như Vijaya, Majapahit, Melaka. Nhưng kể từ thế kỷ thứ 17, sau cuộc viếng thăm



M30. Ts. Po Dharma trong bộ y phục Chăm

của vua Po Romé ở Kelantan, văn hóa Mã Lai trở thành một yếu tố quan trọng trong nền văn minh người Chăm hôm nay. Theo Ts. Po Dharma, Tiếng Mã Lai được dùng trong nhiều lễ hội, như lễ Rija chẳng hạn. Ngoài lễ rija này, tiếng Mã Lai đã trở thành một văn chương kỹ thuật rất thông dụng trong văn bản viết bằng tiếng Chăm, nhất là văn chương liên quan đến tín ngưỡng dân gian: văn chương trừ ma tà, chiêm tinh, ảo thuật v.v.

Ngược lại ở khu vực người Chăm ở Châu Đốc và Kampuchea, tiếng Mã Lai trở thành một yếu tố quan trọng trong sự sinh hoạt và truyền bá Hồi Giáo. Biết tiếng Mã là một vinh dự lớn và được cộng đồng Champa ở Kampuchea và Châu Đốc trọng dụng.

M59. Sự sụp đổ của một vương quốc cùng nguồn gốc Mã Lai ở Đông Dương

(Jamudin Idris, «Empayar Melayu di Indochina gagal», Berita Harian, 5-11-1996)



M31. Ts. Po Dharma đang trình bày hình ảnh trong ngày triển lãm về sự liên hệ Champa và Mã Lai tại Kuala

Jamudin Idris, phóng viên tờ báo Berita Harian, phỏng vấn ông Datuk Nik Mohamad và Ts. Po Dharma về hai vấn đề liên quan đến Champa. Vấn đề thứ nhất là nguyên nhân sự suy vong của vương quốc Champa ở Đông Dương và định mệnh của dân tộc này sau ngày mất nước.

Theo ông Datuk Nik Mohamad, sự suy vong của Champa gắn liền với chính sách Nam Tiến của Đại Việt, nhất là triều Nguyễn. Và sự suy vong này diễn tiến từng giai đoạn trong nhiều thế kỷ.

Năm 1471, Đại Việt chiếm thủ đô Vijaya. Năm 1611, nhà Nguyễn chiếm Phú Yên (*Harek Kah Harek Dhei*). Năm 1653, Kauthara (Nha Trang) lọt vào tay nhà Nguyễn. Cuối cùng, năm 1832, Minh Mệnh quyết định xóa bỏ Champa trên bản đồ Đông Dương.

Qua các biến cố chiến tranh liên tục này, dân tộc Champa phải ly hương để tìm nơi nương náu ở Kampuchea, Thái Lan và Mã Lai.

Liên quan đến nhân vật Mã Lai quan trọng trong chiến tranh chống nhà Nguyễn ở Champa, Ts. Po Dharma cho rằng Katip Sumat là người đáng được chú ý trong lịch sử. Gốc người Kelatan, Katip Sumat sang Champa vào năm 1832 để thành lập mặt trận kháng chiến chống lại quân Minh Mệnh và dùng chiến lược thánh chiến Hồi Giáo (jihad) để giải phóng Champa.

M60. Đầu tư ở Kampuchea sẽ đạt nhiều hy vọng hơn

(«Peluang pelaburan terbuka luas di Kemboja»,
Berita Harian, 24-11-1996)

Nhân dịp tiếp xúc với báo chí, ông Othman Hassan, người Chăm ở Kampuchea và là Giám Đốc của hãng Hassan Import Export Co. Ltd tuyên bố rằng vấn đề đầu tư ở Kampuchea sẽ mang lại nhiều hy vọng lớn lao. Vì ở vương quốc này, hàng loạt chương trình phát triển kinh tế chưa thu hút nhiều sự đầu tư từ nước ngoài.

Đầu tư ở Kampuchea cũng là một cách giúp đỡ cho cộng đồng người Chăm được phát triển trên phương diện kinh tế. Hassan là một thương gia người Chăm có một cơ sở thương mại lớn về chương trình xuất nhập cảng ở Kampuchea.



M32.

M61. Dân tộc Champa ở Hoa Kỳ rất tích cực trong việc truyền bá tín ngưỡng của họ

(Talif Samat, «Melayu Champa di
AS aktif berdakwah», Berita
Mingguan, 16-2-1997)

Nhân dịp tiếp xúc với cộng đồng
Champa tại khu vực Fullerton và Santa

110 *Báo chí tiếng Mã Lai*

Ana ở Hoa Kỳ, Talif Samat, phóng viên của tờ báo Berita Harian cho rằng điều đáng ngạc nhiên là nhiều người Chăm ở Mỹ biết nói tiếng Mã Lai và dùng mẫu tự Jawi xưa trong văn bản của họ. Họ rất là tích cực trong việc bảo tồn truyền bá Hồi Giáo trong cộng đồng của họ. Đa số người Chăm ở hai khu vực này là từ Kampuchea đến sau năm 1975.

**M62. Thư ngỏ của ông Dato' Sabbaruddin Chik,
Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai**

(«Kata Kata Aluan, Pameran busana dalam kebudayaan Melayu-Campa di Viet Nam, sempena ulang tahun ke 10 EFEO di Malaysia», 23 oktober-23 November 1997, Muzium Negara, Kuala Lumpur)

Nhân dịp triển lãm về y phục Champa nhằm kỷ niệm 10 năm của Viện Viễn Đông Pháp ở Mã Lai đặt dưới sự điều hành của Ts. Po Dharma, ông Dato' Sabbaruddin Chik, Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai nhấn mạnh rằng cuộc triển lãm này sẽ đem lại nhiều thông tin quan trọng cho dân tộc Mã nhằm tiếp thu một cách sâu đậm hơn về nguồn gốc của dân tộc Champa. Phát triển chương trình nghiên cứu về Champa cũng là phương án nhằm làm sáng tỏ lại lịch sử sự liên hệ giữa dân tộc cùng chung nguồn gốc với Mã Lai ở trong khu vực Đông Nam Á này.

**M63. Thư ngỏ của ông Ts. Kamarul Baharin Buyong,
Tổng Giám Đốc Cục Bảo Tàng Mã Lai**

(«Kata Kata Aluan, Pameran busana dalam kebudayaan Melayu-Campa di Viet Nam, sempena ulang tahun ke 10 EFEO di Malaysia», 23 oktober-23 november 1997, Muzium Negara, Kuala Lumpur)

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Viện Bảo Tàng Quốc Gia Mã Lai cùng hợp tác với Viện Viễn Đông Pháp để tổ chức một cuộc triển lãm về y phục Champa tại Mã Lai. Hy vọng rằng, qua cuộc triển lãm này, quần chúng Mã Lai sẽ biết nhiều hơn về văn hóa Champa.

Nhân dịp này, một số nghệ nhân Champa ở Phanrang và Phan Rĩ

sẽ có mặt ở Kuala Lumpur để trình bày một cách chi tiết về các nghi lễ liên quan đến triển lãm y phục này.

**M64. Thư ngỏ của ông Gs. D. Lombard,
Giám Đốc Viện Viễn Đông Pháp**
(«Kata Kata Aluan, Pameran busana
dalam kebudayaan Melayu-Campa di Viet Nam,
sempena ulang tahun ke 10 EFEO
di Malaysia», 23 oktober-23 november 1997,
Muzium Negara, Kuala Lumpur)

Chương trình nghiên cứu lịch sử bang giao giữa thế giới Mã Lai và Champa là vai trò chính yếu của Viện Viễn Đông Pháp ở Mã Lai từ 10 năm qua. Nhiều cuốn sách khoa học liên quan đến sự liên hệ này đã xuất bản. Nhiều đại hội khoa học về Champa cũng đã diễn ra ở Mã Lai. Hôm nay, triển lãm về y phục Champa tại thủ đô Kuala Lumpur không ngoài mục đích là truyền bá văn hóa Champa trong khu vực thế giới Mã Lai này.

M65. Triển lãm y phục Champa
(Zalina Ab Wahab, «Pameran busana Melayu-Campa»,
Harian Watan, 3-11-1997)

Theo Zalina Ab Whab, phóng viên báo Harian Watan, Champa là một vương quốc có một nền văn hóa cao độ. Từ thế kỷ thứ 10, Champa đã trở thành vương quốc kỹ nghệ chuyên về tơ lụa và thổ cẩm.

Nhằm quảng bá văn hóa thổ cẩm Champa, Bộ Văn Hóa Mã Lai, Viện Viễn Đông Pháp với sự cộng tác của Viện Khoa Học Xã Hội tại TP Hồ Chí Minh đã tổ chức một cuộc triển lãm về kỹ nghệ thổ cẩm



M33. Thuận Thị Trụ



M 34. Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai (bên trái) nhân ngày khai mạc triển lãm Champa tại Viện Bảo Tàng Quốc Gia Mã Lai.

Trong phái đoàn từ Champa sang tham dự có ông Trương Tôn (Hữu Đức), Quảng Văn Đại (Chát Thường), Thuận Thị Trụ (Mỹ Nghiệp) và Nguyễn Thị Bạch Cúc (Hữu Đức).

Cuộc triển lãm này do Datuk Sabbaruddin Cik, Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai đứng ra khai mạc.

Thổ cẩm người Chăm là một kỹ nghệ rất là đặc biệt. Kỹ nghệ này sản xuất những sản phẩm cổ truyền mà người Chăm thường dùng trong các lễ tục của họ. Mỗi sản phẩm đều có tên riêng, hoa văn riêng, màu sắc riêng.

Hiện nay, nghề thổ cẩm đã trở thành một kỹ nghệ vừa cổ truyền vừa cho thị trường du lịch đã đem lại một số nguồn lợi kinh tế rất đáng kể cho một số làng mạc người Chăm, nhất là làng Caklaing.

M66. Tài sản gia đình chỉ nằm trong tay người đàn bà

(«Kuasa mutlak di tangan wanita»,

Harian Watan, 3-11-1997)

Theo ông Ts. Po Dharma, chuyên gia khoa học của Viện Viễn Đông Pháp, mẫu hệ ở Champa là một cơ chế tổ chức gia đình dựa trên chủ thuyết đàn bà là chủ nhân của tài sản, con cái và nghi lễ trong gia đình chứ không phải là cơ chế quyền hạn quản trị kinh tế, giáo dục và đạo đức trong gia đình. Chính vì thế, Champa là một dân tộc theo chế độ mẫu hệ nhưng không có mẫu quyền.

Trong chế độ mẫu hệ này, đàn ông luôn luôn giữ vai trò chính yếu trong mọi tổ chức chính trị, xã hội và kinh tế trong gia đình. Ngược lại đàn ông không có quyền hành gì trên tài sản và con cái trong gia đình của mình, một khi ly dị.

Cũng theo ông Ts. Po Dharma, mẫu hệ ở Champa là một thể chế xã hội rất là đặc biệt ở khu vực Đông Nam Á. Thể chế này hoàn toàn dựa trên ý thức hệ: «những gì xuất phát từ gia đình mẫu hệ (con cái, thú vật, động sản hay bất động sản) sau ngày đám cưới là tài sản của gia đình mẫu hệ. Không ai có quyền di chuyển tài sản này ra khỏi biên giới của gia đình mẫu hệ này», chính vì thế, một khi ly dị, đàn ông không quyền đòi áo quần của mình chứ chưa nói đến tài sản khác.

Ngược lại, thể chế gia đình người Chăm ở Kampuchea đã biến dạng một phần nào vì ảnh hưởng Hồi Giáo. Ts. Po Dharma giải thích rằng, người Chăm Kampuchea theo chế độ phụ hệ nhưng mẫu cư, có nghĩa là đàn trai cử người giám hộ sang nhà đàn gái để bàn về việc kết hôn, nhưng lễ kết hôn do gia đình cô dâu tổ chức tại nhà mình. Sau ngày cưới, chú rể định cư trong gia đình của vợ mình. Về phần tài sản, sự phân chia dựa trên nguyên tắc luật phụ hệ Hồi Giáo. Nhưng trên thực tế, người Chăm Kampuchea vẫn còn áp dụng thể chế mẫu hệ như người Chăm ở miền trung Việt Nam.

M67. Cộng đồng Champa trong khu vực lân cận

(SM Yusof, «Melayu Campa di perantauan»,

Berita Mingguan, 27-12-1998)

Theo Gs. Ismail Hussein, nhiều nhà khoa học cho rằng các dân tộc cùng gia đình ngôn ngữ Mã Lai có nguồn gốc phát xuất từ Yunan,

miền nam Trung Quốc. Dân tộc Champa là một thí dụ điển hình. Sau bao năm lập quốc và giữ một vai trò chính yếu về phương diện chính trị và quân sự trong khu vực Đông Nam Á, vương quốc Champa bị xóa hẳn trên bản đồ hôm nay.

Sự đảo lộn bàn cờ chính trị ở Đông Dương vào năm 1975 là nguyên nhân chính yếu đưa đẩy dân tộc Champa rời quê hương của họ để tìm sự định cư ở khu vực khác, nhất là ở Mã Lai.

Nhân dịp lễ Ramadan của Hồi Giáo, SM Yusof, phóng viên tờ báo Berita Minggu tường thuật lại cuộc sống của dân tộc Champa ở tiểu vương quốc Pahang, Mã lai. Theo phóng viên này, dân tộc Champa bị nạn ở Pahang đa số từ Kampuchea sang.

Đa số người Champa lớn tuổi còn dùng tiếng Chăm trong gia đình của họ. Ngược lại, đa số giới trẻ không còn nói tiếng Chăm nữa. Vì cùng chung nguồn gốc phong tục tập quán, nghi thức hành đạo với Mã Lai, do vậy rất khó mà phân biệt giữa người Champa và Mã Lai trong khu vực này.

M68. Trường chuyên về tín ngưỡng ở Kampuchea cần được sự giúp đỡ

(Wahid Hashim, «Sekolah Agama Kemboja perlu bantuan»,
Utusan Malaysia, 26-2-1999)

Trong suốt 3 năm 8 tháng và 20 ngày đứng, người Chăm Hồi Giáo ở Kampuchea là một nạn nhân khủng khiếp của Khmer Đỏ: giết chóc, tù đầy, tàn phá chùa chiền.

Sau ngày giải phóng, người Chăm được sống trong an bình hơn nhưng lại vấp phải bao nhiêu chướng ngại lớn đó là nạn nghèo đói, nạn thất học và mù chữ.

Nhân dịp viếng Mã Lai, ông Mufti Kamaruddin Yusof Hồi Giáo ở Kampuchea cho biết rằng, ở vương quốc này có vào khoảng 500 trường dạy Hồi Giáo. Nhưng chương trình giáo dục này không đạt kết quả bao nhiêu, vì lương bổng của giáo viên không đủ để sống chưa nói đến nuôi gia đình. Lương bổng chỉ vào khoảng 10 đôla US một tháng. Chính vì thế các trường Hồi Giáo này cần có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Thành phần trí thức người Chăm rất là nhỏ nhoi. Trên 500.000 khẩu, người Chăm Kampuchea hôm nay có vào khoảng 100 sinh viên

ở đại học: 70 sinh viên du học ở Arab Saudi, 6 người ở Libya và 20 ở Iran 10 sinh viên ở Kampuchea.

Cộng đồng người Chăm tập trung trong 300 làng. Mỗi làng có vào khoảng 60 cho đến 1400 gia đình. Họ sống trong một làng mạc riêng rẽ, không xen kẽ với người không cùng tôn giáo với họ.

Trên phương diện chính trị, người Chăm Kampuchea vẫn giữ một thế mạnh trong chính quyền. Trong tổng số 500.000 dân, họ có 9 dân biểu trong quốc hội, trong số này có 5 dân biểu, đảng viên đảng CPP (Hun Sen), 3 dân biểu đảng viên đảng Funcinpec (Ranarith) và 1 dân biểu đảng viên đảng đối lập của Sam Rainsy.

**M69. Chương trình «Kính chào Nusantara»
giới thiệu người Hồi Giáo ở Kampuchea**
(«Salam Nusantara papar Islam di Kemboja»,
Berita Harian, 22-1-2000)

Đây là bài tường thuật của chương trình «Kính chào Nusantara» nhằm giới thiệu người Chăm Hồi Giáo ở Kampuchea do đài truyền hình 1 Mã Lai ra mắt vào ngày 3 tháng 2 năm 2000. Qua chương trình này, các phóng viên truyền hình Mã Lai đưa lên màn ảnh lịch sử của cộng Hồi Giáo ở Kampuchea và Việt Nam gốc người Chăm.

Sau bao năm sống dưới chế độ Cộng sản vô cùng khắt khe, người Chăm hôm nay đã vượt qua bao gian nan để phục hồi lại tín ngưỡng của họ. Mặc dù sống trong khốn cực vì thể chế kinh tế, nhưng người Chăm rất tự hào về vai trò can đảm của họ để đấu tranh nhằm bảo vệ sự sống còn của nền văn hóa và tôn giáo của họ.



M35. Giới trẻ
Chăm ở
Kampuchea

M70. Mười thầy giáo sang Kampuchea để dạy tiếng Mã Lai ở Kampuchea

(«10 guru ke Kamboja ajar bahasa Melayu», Utusan Malaysia, 15-2-2000)

Nhân dịp viếng thăm của ông Zakariya Adam Osman, Phó Bộ Trưởng Tôn Giáo Kampuchea gốc người Chăm, Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai có tổ chức một buổi lễ trao tặng 100 cuốn sách về giáo lý Hồi Giáo nhằm phục vụ cho chương trình giảng dạy tiếng Mã Lai trong các trường Hồi Giáo ở Kampuchea.

Qua buổi lễ này, ông Aziz Deraman, Tổng Giám Đốc của Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai có tuyên bố rằng, Viện này sẽ gửi 10 giáo viên sang Kampuchea trong ngày gần đây để dạy tiếng Mã Lai cho một số thầy giáo người Chăm trong các trường Hồi Giáo ở quốc gia này.

Theo ông Zakariya Adam, nhà nước Kampuchea không đủ phương tiện để giúp đỡ người Chăm. Để giải quyết những vấn đề cần thiết như giáo dục, tôn giáo và kinh tế, ông ta chỉ biết trông cậy vào các nước Hồi Giáo ở khu vực Asean mà thôi.

M71. Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai sẽ phát triển chương trình tiếng Mã Lai ở Kampuchea

(«DBP bantu majukan Bahasa Melayu di Kemboja», Bertia Harian, 15-2-2000)

Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai có cho biết là viện này sẽ cố gắng phát triển chương trình dạy tiếng Mã Lai trong các trường Hồi Giáo Chăm ở Kampuchea. Để thực hiện chương trình này, Viện Ngôn Ngữ và Văn Học sẽ gửi sang Kampuchea trong ngày gần đây 10 giáo viên để thực thi chương trình giảng dạy ở trên.

Cũng trong dịp này, Viện Ngôn Ngữ và Văn Học có trao tặng 100 cuốn sách cho phái đoàn người Chăm Kampuchea nhằm phân phát trong các trường Hồi Giáo Chăm.

Trong phần kết luận, tờ báo này cho biết là ông Datuk Paduka Dr Abdul Hamid Othman, Bộ Trưởng ở Văn Phòng Thủ Tướng Mã Lai có hứa là sẽ giúp đỡ phương tiện để phát triển cộng đồng người Chăm

ở Kampuchea.

M72. Dân tộc Champa khốn đốn

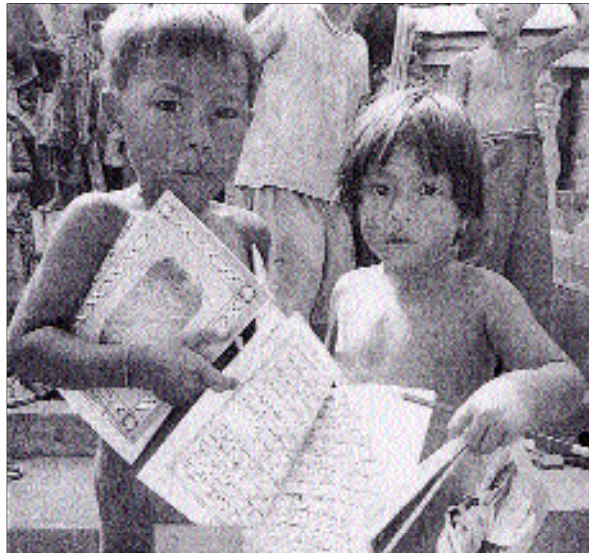
(Zainudin Isa, «Melayu Champa daif»,

Berita Mingguan, 26-3-2000)

Nhân dịp viếng thăm Kampuchea trong chương trình viện trợ lương thực của Mã Lai, phóng viên Zainudin Isa tường thuật rằng dân tộc Champa ở vương quốc này đang lâm vào nạn nghèo đói kiệt quệ. Hơn 450.000 người Champa ở xứ này chỉ còn xác không hồn: thiếu lương thực, thiếu tiền bạc, thiếu phương tiện kinh tế đến nỗi họ không có điều kiện để mua áo quần cho con cái họ, không chén cơm để ăn qua ngày.

Dưới thể chế cộng sản Pol Pot, dân tộc Champa đã trở thành nạn nhân chiến tranh khủng khiếp. Hàng trăm ngàn người bị chết, nhà cửa tan hoang và thôn làng bị san bằng.

Hôm nay họ sống trong chế độ tự do, nhưng tự do không cơm áo. Đa số con cái của họ không đến trường học, mang nhiều bệnh tật,



không phương tiện để được điều trị trong bệnh viện vì thiếu tiền bạc. Họ chỉ mong một điều, đó là chương trình viện trợ các nước láng giềng để đưa người Chăm thoát khỏi sự khốn đốn này.

M36. Châu trẻ Chăm ở
Kampuchea

**M73. Người Champa Hồi Giáo đã trở thành
những kẻ khốn cùng**

Ai là người không tuân lệ trước những đứa trẻ
Champa tràn trề không quần áo.

(«Menyelami derita masyarakat Muslim Champa. Siapa yang
boleh menahan air mata daripada berlinang melihat bayi bertelanjang
bulat tanpa dibalut seutas benang pun»,
Berita Minggu, 2-4-2000)

Bài tường thuật về cuộc sống người Chăm hồi giáo ở khu vực
Kompong Chhnang, Kampuchea, một khu vực lớn thứ hai của cộng
đồng Chăm ở vương quốc này.

Người Chăm ở khu vực Kompong Chhnang đã trở thành những kẻ
khốn cùng. Họ sống trong một tình trạng thảm thương: không cơm áo.
Nhà cửa của họ điều tàn, không vệ sinh vì thiếu phương tiện. Họ sống
trên bùn lầy dơ bẩn thiếu thốn mọi tiện nghi. Nhà cửa của họ xây cất
trên mảnh đất khô cằn bao quanh cánh đồng cỏ cháy. Hàng ngàn đứa
trẻ trần truồng không mảnh áo che thân. Chỉ nghe tiếng xe của phái
đoàn Mã Lai tới, họ bu quanh chiếc xe kêu gào than vãn, đưa bàn tay
ghè lở để xin một chút gì hầu lót bụng. Những đứa trẻ này đã trở
thành người ăn xin không còn biết thể diện là gì. Vì quá nghèo đói, họ
phải dấn thân làm những gì mà giúp cho họ được sống qua ngày.
Chính vì thế mà phóng viên bài báo này tự hỏi lại mình «ai là người
không tuân lệ trước những đứa trẻ Champa trần truồng không quần
áo».

Ở Kampuchea, tỉnh Kompong Cham có tổng số 185.000 Chăm,
Kompong Chhnang có 35.900 người; Phnom Penh 27.000; Kampot
17.900; Pusat 7.800; Battambang 7.400; Bantey Meanchey 6.500;
Siem Reap 4.500; Koh Kong 6.300; Krong Preah Sihanouk 3.800;
Kra Ches 4.500; Takeo 4.400; Ratanakiri 1.200 và Mondulkiri 1.500.
Nói tóm lại tổng số người Chăm ở Kampuchea là 321.900 người sống
chung với dân số Kampuchea là 11 triệu 700 nhân khẩu. Tất cả người
Chăm ở Kampuchea theo Hồi Giáo. Họ có tổng số 280 thánh đường
và 190 surao.

M74. Người Champa bị kẹt trong nạn nghèo đói

(Zainudin Isa, «Melayu Champa tersepit dalam kemiskinan»,
Berita Minggu, 23-4-2000)

Phóng viên Zainudin Isa cho rằng, đối với nước tiến bộ trên thế giới, vấn đề giáo dục là cơ sở hàng đầu trong cuộc sống. Ngược lại, dân tộc Champa ở Kampuchea không được hưởng chế độ giáo dục như những dân tộc khác. Hết chiến tranh tàn khốc, hôm nay họ lại bị kìm kẹp trong nạn nghèo đói chưa từng thấy trong cuộc đời của phóng viên này. Chính sự nghèo đói đó, không ai có thể trả lời hậu quả như thế nào đối với thế hệ trẻ của người Chăm hôm nay.

Trong suốt cuộc hành trình của ông ta từ thủ đô Phnom-Penh đến Kompong Cham, ông ta vô cùng buồn tủi và rơi nước mắt khi nhìn thấy người Chăm khốn cùng, sống trong chùi chuột, không lương thực thuốc men. Nhà cửa của họ tương tàn không vệ sinh.

Điều làm cho ông ta xúc động nhất đó là cuộc sống của hàng ngàn đứa trẻ người Chăm không áo quần trần truồng như con vượn trong rừng hoang. Một khi bệnh hoạn, đứa trẻ này chỉ chờ ngày chết vì cha mẹ họ không đủ tiền bạc để mua thuốc men. Bệnh viện chỉ dành cho người giàu có, vì phải trả tiền.

Hàng ngàn đứa trẻ này tạo thành một thế hệ không tương lai. Họ không bao giờ biết trường học là gì. Muốn đến trường thì phải có tiền.



M37. Nạn nghèo đói của người Chăm ở Kampuchea

Cha mẹ họ không thể tìm được 10 đôla US một tháng, làm sao họ tính đến sự học hành của con cái họ.

M75. Rất nhiều người Champa sống trong ghe thuyền nhỏ hẹp

(Zainudin Isa, «Ramai Melayu Champa tinggal dalam perahu», Berita Minggu, 7-5-2000)

Chiến tranh khủng khiếp ở Kampuchea đã tàn phá hoàn toàn cơ chế xã hội và kinh tế dân tộc Champa. Bằng chứng cụ thể, trước 1975, người Chăm ai cũng có đất đai để xây dựng nhà cửa tạo lập cuộc sống gia đình của họ rất là khang trang. Hôm nay, hàng ngàn người Chăm mất cả tài sản, cả đất đai để rồi biến chiếc thuyền đánh cá của họ thành cái nhà để che mưa nắng. Đây là thực trạng vô cùng bi đát mà một số người Chăm sống hai bên bờ sông Mekong đang hứng chịu.

Với nghề chài lưới, họ không thể tìm được 10 đôla US một tháng để nuôi gia đình. Sống như chuột chũi trong một chiếc thuyền đánh cá, họ không bao giờ than phiền cho thân phận của họ. Dù vật chất và tiền bạc không có, họ có thể sống qua ngày với những gì họ tìm được trên dòng sông Mekong này.

Ngoài đa số người Chăm khôn cùng ở Kampuchea, cũng có một vài người Chăm sống khá giả hơn. Đó là trường hợp ông Azmir. Trước kia, ông Amir sinh đẻ ở Kampuchea. Sau 1975, anh ta chạy sang tị nạn ở Mã Lai và sau đó tốt nghiệp ở đại học Mã Lai trong ngành khách sạn học.

Sau mấy năm làm việc trong hãng hàng không Mã Lai, ông quyết định trở lại lập nghiệp ở Kampuchea với bà vợ và bốn đứa con trong nghề khách sạn ở Phnom-Penh. Với tính cách là nhà kinh doanh, thế thì cuộc sống của ông sung túc hơn. Đây là



M38. Cuộc sống trên ghe thuyền của đàn bà Chăm

thử dụ điển hình chứng minh rằng giáo dục là chìa khóa thành công trong công cuộc phát triển kinh tế hàng ngày. Nhưng có bao nhiêu người Chăm ở Kampuchea được vinh hạnh và may mắn này như ông Azmir ?

M76. Đa số con em Champa cần được sự điều trị sức khỏe

(Zaimudin Isa, «Ramai anak Champa perlu rawatan»,
Berita Minggu, 14-5-2000)

Sức khỏe của các cháu trẻ là yếu tố đứng hàng đầu trong cuộc sống hôm nay. Đây là lý thuyết chung cho những nước tiến bộ.

Đối với người Chăm ở Kampuchea, vấn đề sức khỏe chỉ là chuyện huyền thoại. Cơm không có mà ăn, áo không có để mặc, thế thì làm sao họ dám mơ đến sức khỏe. Nếu họ có mơ đi nữa, làm sao họ có phương tiện để con họ được điều trị như những đứa trẻ của các dân tộc khác.

Nhận định được tình hình bi đát của các đứa trẻ Champa, nhiều hội đoàn phía chính phủ Mã Lai tập trung lực lượng để thành lập một quỹ cứu trợ Champa ở Kampuchea. Quỹ này do hai tờ báo lớn Mã Lai đỡ đầu, đó là: Berita Harian và New Straits Times. Ngày ra mắt quỹ này đặt dưới quyền chủ tọa của ông Datuk Abdullah Badawi, Phó Thủ Tướng Mã Lai.

Sau ngày ra mắt, quỹ cứu trợ Champa Kampuchea đã gửi hàng tấn thuốc men và một nhóm bác sĩ Mã Lai sang Kampuchea để điều trị sức khỏe cho các đứa trẻ Champa.

M77. Nữ điện ảnh Tiara và nam điện ảnh Halim đóng vai chính trong tuồng Siti Zubaidah

(Jamudin Idris, «Tiara, Halim warnai riwayat Siti Zubaidah»,
Berita Harian, 31-5-2000)

Đây là bài tường thuật về 11 đêm văn nghệ mang tựa đề: Siti Zubaidah.

Siti Zubaidah, hay công chúa mỹ kiều, là một trường ca nổi tiếng Mã Lai. Sống trong hoàng cung tráng lệ, và được sự chiều chuộng của bao hoàng tử Mã Lai, nhưng Siti Zubaidah không có một tình cảm gì đối với họ, vì rằng cô ta đã lỡ thương một chàng trai ở quê lạ xứ